TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **32**/2024/HSST
Ngày: 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Phú

Bà Trần Thị Ngọc Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 299/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T, sinh năm: 1999 tại Thanh Hoá; nghề nghiệp: không. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Tiền Phong, xã Ngọc Sơn, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: không nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo không; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ học vấn: 12/12; con ông Bùi Văn Th *(Đã chết)* và bà Bùi Thị T, sinh năm: 1976;

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại Bản án số 46/2021/HSST ngày 29/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Nhân thân: Tại Bản án số: 215/2023/HSST ngày 21/9/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 *(Hai mươi)* tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* do Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh khởi tố kể từ ngày 21-5-2023. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Xuân Nguyên, Cục 10, Bộ Công an. *Có mặt tại phiên toà.*

-*Bị hại:* ông Trần Văn H, sinh năm: 1985; nơi cư trú: số 54/39 đường Nguyễn Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, chưa được xóa án tích. Tháng 10-2022, sau khi ra tù T từ Thanh Hoá vào thành phố Đ để kiếm việc làm. Do chưa tìm được việc làm, không có nơi ở nhất định nên T nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài và mua ma tuý để sử dụng. Vào ngày 10-4-2023, T một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần một: Vào khoảng 10 giờ ngày 10-4-2023, T đi bộ từ đường Nguyễn Văn Cừ, Phường 1, thành phố Đ đến trước dãy trọ thuộc địa chỉ số 54/39 đường Nguyên Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ, T thấy phía bên trong đường luồng dẫn vào các phòng trọ có nhiều xe máy để bên ngoài, không có người trông coi. Quan sát thấy các phòng trọ đều đóng cửa nên T đi bộ vào phía bên trong đường luồng và tiến đến vị trí để các xe máy, T thấy có 01 xe mô tô hiệu Wave KRSA, màu đỏ, biển số 20E1 - 102.21 của anh Trần Văn Hạnh, đang dựng trước cửa phòng trọ. T đến dắt xe mô tô trên ra bên ngoài đường Nguyên Tử Lực, sau đó dắt bộ xe mô tô biển số 20E1 - 102.21 vừa trộm cắp được đến một tiệm sửa xe trên đường Thánh Mẫu, Phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Trần Quang Vinh, chủ tiệm sửa xe được 500.000 đồng, số tiền trên T tiêu xài hết.

+ Lần hai: Sau khi thực hiện được lần trộm cắp trên, thấy khu trọ tại số 54/39 đường Nguyên Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ có nhiều sơ hở, dễ dàng trộm cắp xe mô tô nên T nảy sinh ý định quay lại đây để trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 22 giờ ngày 10-4-2023, T quay lại dãy trọ trên thấy bên cạnh khu vực các phòng trọ, gần với hẻm dẫn vào dãy trọ có 01 xe mô tô dạng Wave, màu xanh xám, không rõ biển số của anh Trần Văn Hạnh, không có người trông coi, trong hẻm không có ai qua lại nên T tiến đến dắt xe mô tô trên ra phía đường Nguyên Tử Lực. Do không có chìa khoá để khởi động xe nên T dắt bộ xe mô tô vừa trộm cắp được đến bán cho một tiệm phế liệu trên đường Thánh Mẫu, Phường 7, thành phố Đ với giá 500.000 đồng, số tiền trên T đã tiêu xài hết. Đến 18 giờ ngày 11-4-2023, khi Bùi Văn T đang đi lang thang tại khu vực Tổ Thái An, Phường 12, thành phố Đ thì bị anh Trương Văn Hưng, sinh năm 1998 ở tại dãy trọ 54/39 Nguyên Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ và anh Quách Văn Hải, sinh năm 1993 trú tại Mê Linh, Phường 8, Đ phát hiện và đưa T về trụ sở Công an làm việc. (Bút lục: 21-95)

* Tang vật, vật chứng thu giữ:

- 01 *(Một)* căn cước công dân số 068076006505 mang tên Trần Quang Vinh - 01 *(Một)* xe mô tô hiệu Wave KRSA, màu đỏ, biển số 20E1 - 102.

- 01 *(Một)* Giấy mua bán xe đề ngày 10/4/2023 (được lưu trong hồ sơ vụ án).

- 01 *(Một)* thiết bị lưu trữ (USB) hiệu Kingston, màu đen, dung lượng 16GB, bên trong có có chứa 02 (Hai) đoạn video, được niêm phong trong phong bì màu trắng có đóng dấu tròn đỏ của Công an Phường 8, thành phố Đ, chữ ký của Lê Văn Đồng, Trương Hoàng Long tại mép dán phong bì *(Được lưu trong hồ sơ vụ án).*

Người bị hại: anh Trần Văn H, sinh năm 1985, nơi đăng ký thường trú: Xóm Ngọc Linh, xã Phục Linh, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, nơi tạm trú: 54/39 Nguyên Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bị trộm cắp 02 *(Hai)* xe mô tô gồm:

- 01 *(Một)* xe mô tô hiệu Wave KRSA, màu đỏ, biển số 20E1 - 102.21. Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 49/KL-ĐG ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định: 01 *(Một)* xe mô tô hiệu Wave KRSA, màu đỏ, biển số 20E1 - 102.21, đã qua sử dụng có giá 3.000.000 đồng

- 01 *(Một)* xe mô tô dạng xe Wave, màu xanh xám, không rõ đặc điểm, chủng loại, số khung, số máy, xe đã cũ và bị hư hỏng nhiều. Quá trình điều tra, Cơ quan Công an không thu hồi được xe mô tô trên, anh Hạnh khai xe trên mua cũ từ khoảng năm 2017, khi mua không có giấy tờ mua bán và xe không có giấy tờ đăng ký, anh Hạnh cũng không nhớ được đặc điểm của xe nên không có cơ sở để định giá tài sản.

Anh Trần Văn H đã được nhận lại xe mô tô 20E1-102.21, đối với chiếc xe mô tô dạng xe Wave không rõ đặc điểm, không rõ chủng loại, anh Hạnh đã được thông báo về việc không định giá được tài sản và không thu hồi được tài sản. Anh Hạnh đồng ý và không có yêu cầu bồi thường gì. Ngoài ra, anh Hạnh xin giảm nhẹ hình phạt cho Bùi Văn T. (Bút lục: 39-43, 74-78)

Tại bản Cáo trạng số: 275/Ctr-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Bùi Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T thừa nhận diễn biến vụ việc đúng như bản Cáo trạng và không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình tổng hợp hình phạt với Bản án số: 215/2023/HSST ngày 21/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt bị cáo 20 *(Hai mươi)* tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông Trần Văn Hạnh đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hạnh theo thủ tục chung.

[3] Đánh giá về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Bùi Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10-4-2023, tại khu vực nhà trọ tại địa chỉ số 54/39 đường Nguyên Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ lợi dụng lúc không có người trông coi, bị cáo đã lén lút lấy của anh Trần Văn Hạnh 01 xe mô tô hiệu Wave KRSA, màu đỏ, biển số 20E1-102.21 có giá trị 3.000.000đ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T quay lại nhà trọ trên trộm cắp của anh Trần Văn Hạnh 01 xe mô tô dạng Wave, không rõ biển số, chủng loại, đặc điểm nên không xác định được giá trị. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người bị hại; vật chứng thu thập được, do đó với hành vi lợi dụng lúc tài sản của người khác không có người trông coi bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 3.000.000 đồng như nêu trên đã cơ sở kết luận bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h *(Tái phạm)* khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Đánh giá về hình phạt: xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma tuý, nhằm có tiền để thoả mãn nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố ý thực hiện. Qua xem xét thấy rằng, bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử lý trách nhiệm hình sự về tội *"Tàng trữ trái phép*

chất ma tuý" nay lại tiếp tục phạm tội, bản thân lại đang phải chấp hành án phạt tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Do đó, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, không để bị cáo tiếp tục gây nguy hiểm cho cộng đồng thì cần tiếp tục xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục, răn đe riêng đối với bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 *(Một)* Giấy mua bán xe đề ngày 10/4/2023 (được lưu trong hồ sơ vụ án).

- 01 *(Một)* thiết bị lưu trữ (USB) hiệu Kingston, màu đen, dung lượng 16GB, bên trong có có chứa 02 (Hai) đoạn video, được niêm phong trong phong bì màu trắng có đóng dấu tròn đỏ của Công an Phường 8, thành phố Đ, chữ ký của Lê Văn Đồng, Trương Hoàng Long tại mép dán phong bì (được lưu trong hồ sơ vụ án).

Là các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Đối với các vật chứng khác, do không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trong giai đoạn điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không đề cập.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Trần Văn Hạnh đã được nhận lại xe mô tô 20E1-102.21, đối với chiếc xe mô tô dạng xe Wave không rõ đặc điểm, không rõ chủng loại, anh Hạnh đã được thông báo về việc không định giá được tài sản và không thu hồi được tài sản. Anh Hạnh đồng ý và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[8] Đánh giá về các vấn đề khác:

[8.1] Đối với anh Trần Quang V, sinh năm 1976, trú tại 11 Vạn Thành, Phường 5, thành phố Đ là người mua tài sản trộm cắp của Bùi Văn T, khi bán xe cho anh Vinh thì T tự nhận tên là Trương Anh Hưng nói với anh Vinh đây là xe của T và viết 01 giấy bán xe với tên Trương Anh Hưng cho anh Vinh, anh Vinh không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[8.2] Sau khi trộm cắp lần 2 được Wave, không rõ biển số, chủng loại, đặc điểm tại nhà trọ 54/39 Nguyên Tử Lực, Phường 8, thành phố Đ; T đem bán cho một tiệm phế liệu tại khu vực đường Thánh Mẫu nhưng T không nhớ được cụ thể bán cho ai, ở đâu nên không xác định được người mua làm căn cứ để xử lý.

[8.3] Trước khi xét xử vụ án này, tại Bản án số: 215/2023/HSST ngày 21/9/2023, bị cáo Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án nói trên với hình phạt của bản án này trong phần quyết định của bản bán.

[9] Đánh giá về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội phạm và hình phạt:

T bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình tổng hợp hình phạt với Bản án số: 215/2023/HSST ngày 21-9-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt bị cáo 20 *(Hai mươi)* tháng tù, buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 44 *(Bốn mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-5-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Lưu hồ sơ vụ án:

- 01 *(Một)* Giấy mua bán xe đề ngày 10/4/2023.

- 01 *(Một)* thiết bị lưu trữ (USB) hiệu Kingston, màu đen, dung lượng 16GB, bên trong có có chứa 02 (Hai) đoạn video, được niêm phong trong phong bì màu trắng có đóng dấu tròn đỏ của Công an Phường 8, thành phố Đ, chữ ký của Lê Văn Đồng, Trương Hoàng Long tại mép dán phong bì.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Đ;
- Công an thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Hoàn